ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1056 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ xác minh diện tích, dự toán kinh phí chăm sóc rừng trồng thay thế năm thứ tư, thực hiện chăm sóc năm 2023, huyện Lộc Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo thẩm định số 335/BC-SNN ngày 07/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ xác minh diện tích, dự toán kinh phí chăm sóc rừng trồng thay thế năm thứ tư, thực hiện chăm sóc năm 2023 huyện Lộc Bình với các nội dung như sau:

1. Tên dự án, chủ đầu tư:

a) Tên dự án: Chăm sóc rừng trồng thay thế năm thứ tư (rừng trồng năm 2020), thực hiện chăm sóc năm 2023 huyện Lộc Bình.

b) Chủ đầu tư: UBND huyện Lộc Bình.

2. Địa điểm thực hiện: thôn Cốc Sâu và thôn Bản Tó, xã Nam Quan, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư: chăm sóc rừng trồng thay thế (rừng phòng hộ) được trồng năm 2020, để rừng trồng có tỷ lệ cây sống, sinh trưởng và phát triển đảm bảo theo quy định; nhằm tạo việc làm cho các hộ gia đình, tăng thu nhập, nâng

cao đời sống người dân, cải thiện môi trường, phát huy tính bền vững trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp tại địa phương.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Thực hiện chăm sóc rừng trồng phòng hộ năm thứ tư với diện tích là 30,3ha tại xã Nam Quan. Chi tiết vị trí lô, khoảnh, khu rừng chăm sóc tại Biểu kèm theo Quyết định này.

- Biện pháp kỹ thuật: theo Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh.

- Thời vụ chăm sóc: vụ Hè và Thu (chăm sóc 2 lần trong năm 2023).

5. Dự toán kinh phí: **182.242.000 đồng** *(Một trăm tám mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng chẵn)*, chi tiết tại Biểu sau:

Số TT	Hạng mục	Suất đầu tư (Đồng/ha)	Khối lượng (ha)	Thành tiền (Đồng)
	Chăm sóc rừng trồng năm 4 trồng rừng thay thế	**6.014.597**	**30,3**	**182.242.000**
1	Chi phí lâm sinh	5.133.004	30,3	155.530.000
a	**Chi phí nhân công**	**5.133.004**	**30,3**	**155.530.000**
b	**Chi phí vật tư**	**-**	**30,3**	**-**
2	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	404.224	30,3	12.248.000
3	Chi phí quản lý	477.369	30,3	14.464.000

6. Nguồn vốn đầu tư: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn.

7. Thời gian thực hiện: năm 2023

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cá nhân, hộ gia đình liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm: Thông tin, PVHCC;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

Biểu tổng hợp vị trí, diện tích chăm sóc rừng trồng thay thế năm thứ tư, thực hiện chăm sóc năm 2023, huyện Lộc Bình

(Kèm theo Quyết định số:1056/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên xã/ thôn	Tiểu Khu	Khoảnh	Lô	Diện Tích (ha)			
					Thiết kế	Trừ bỏ	Diện tích hiện còn	Tổ chức/ cá nhân
	Cộng (Xã Nam Quan)	**2.Tk**	**3.Kh**	**21.Lô**	**30,3**	**0**	**30,3**	
I	***Thôn cốc sâu***	***2 Tk***	***3 Kh***	***19 Lô***	***27,7***	***0***	***27,7***	
1	'	420	7	1	2,1	0	2,1	Triệu Văn Thọ (A)
2	'	420	7	2	2,0	0	2,0	Nịnh Văn Hơn
3	'	420	7	3	1,0	0	1,0	
4	'	420	7	4	1,4	0	1,4	Triệu Tiến Phượng
5	'	420	7	5	1,2	0	1,2	Triệu Văn Đức
6	'	420	7	5a	0,9	0	0,9	Triệu Văn Tú
7	'	420	7	6	0,8	0	0,8	Triệu Văn Lương
8	'	420	7	7	0,8	0	0,8	Triệu Văn Thọ (B)
9	'	420	7	8	0,8	0	0,8	Triệu Văn Lỷ
10	'	420	9	2	0,6	0	0,6	Triệu Tiến Lâm
11	'	420	9	4	0,6	0	0,6	
12	'	420	9	8	1,1	0	1,1	
13	'	420	9	5	1,3	0	1,3	Triệu Thị Múi
14	'	420	9	7	0,6	0	0,6	Triệu Tài Lâm
15	'	420	9	9	1,5	0	1,5	Triệu Tài Phúc
16	'	420	9	10	1,1	0	1,1	Triệu Tài Lương
17	'	420	9	11	3,2	0	3,2	
18	'	421	6	1	1,8	0	1,8	Triệu Văn Ngân
19	'	421	6	2	4,9	0	4,9	
II	***Bản Tó (Thôn Phai Mạt cũ)***	***2 Tk***	***2 Kh***	***2 Lô***	***2,6***	***0***	***2,6***	
1		420	9	1	0,5	0	0,5	Vi Văn Giang
2		421	6	3	2,1	0	2,1	Vi Văn Chung